

Số: 201/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 20 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

**V/v giao biên chế công chức trong các cơ quan,
tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Nghệ An năm 2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức;

Căn cứ Quyết định số 611/QĐ-BNV ngày 22/7/2015 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong năm 2015 cho các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Nghệ An;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 8716/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện năm 2016 như sau:

1. Tổng biên chế 3.799 người, trong đó:

a) Biên chế trong các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh: 2.004 người;

b) Biên chế trong các cơ quan cấp huyện: 1.752 người;

c) Biên chế dự phòng: 43 người.

2. Biên chế cụ thể trong các cơ quan HĐND, UBND cấp tỉnh, huyện (có biểu kèm theo).

Điều 2. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết này;

2. Tiến hành rà soát số cán bộ, công chức nghỉ hưu, nghỉ tinh giản, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung biên chế công chức theo Quyết định số 1800/QĐ-BNV ngày 30/11/2015 của Bộ Nội vụ.

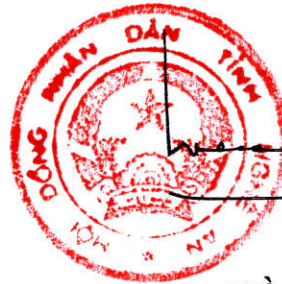
Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (đề b/c);
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (Cục KTVB) (đề b/c);
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH



Hồ Đức Phúc

**BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC
HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TỈNH NGHỆ AN NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 201/NQ-HĐND ngày 20/12/2015
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

TT	ĐƠN VỊ	BIÊN CHẾ NĂM 2016	GHI CHÚ
I	Các sở, ban, ngành	2004	
1	Sở Kế hoạch- Đầu tư	67	
2	Sở Tài chính	87	
3	Sở Giáo dục - Đào tạo	78	
4	Sở Y tế	50	
5	Sở Công Thương	65	
6	Sở Giao thông – Vận tải	48	
7	Sở Xây dựng	55	
8	Sở Tài nguyên - Môi trường	65	
9	Sở Tư pháp	47	
10	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	65	
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	75	Tổ chức lại theo Thông tư 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ; tạm ngừng tiếp nhận, tuyển dụng để tổ chức lại
12	Sở Khoa học và Công nghệ	25	
13	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	71	
14	Sở Nội vụ	41	
15	Sở Thông tin và Truyền thông	32	
16	Thanh tra tỉnh	54	
17	Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh	82	
18	Sở Ngoại vụ	18	
19	Ban Dân tộc	34	
20	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	41	
21	Ban QL Khu Kinh tế Đông Nam	40	

22	Vườn Quốc gia Pù Mát	56	
23	Thanh tra Giao thông vận tải	35	Ngoài ra có 15 hợp đồng hưởng lương từ nguồn thu theo Thông báo số 34-TB/TU ngày 30/11/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
24	VP Ban an toàn giao thông	6	
25	Thanh tra Xây dựng	13	
26	Ban Tôn giáo	21	
27	Ban Thi đua Khen thưởng	14	
28	Chi cục Văn thư Lưu trữ	7	
29	Chi cục Quản lý thị trường	112	
30	Chi cục Kiểm lâm	322	Tổ chức lại theo Thông tư 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ; tạm ngừng tiếp nhận, tuyển dụng để tổ chức lại
31	VP Chi cục khai thác BVNLTS	25	
32	Văn phòng Chi cục Thú y	19	
33	VP Chi cục Bảo vệ thực vật	24	
34	VP Chi cục phòng chống lụt bão và quản lý đê điều	10	
35	VP Chi cục Thủy Lợi	17	
36	VP Chi cục Lâm nghiệp	17	
37	Chi cục Nuôi trồng Thủy sản	15	
38	VP điều phối CTMTQG XDNT mới	5	
39	VP Chi cục phát triển nông thôn	23	
40	Chi cục QLCL NL sản và Thủy sản	10	
41	Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Huống	12	
42	Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt	12	
43	Chi cục bảo vệ môi trường	19	
44	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường CL	19	
45	Chi cục Dân số- KHHGD	21	
46	Chi cục ATVS thực phẩm	20	
47	Chi cục phòng, chống tệ nạn xã hội	10	
II	Các cơ quan cấp huyện	1.752	
1	CQ HĐND - UBND thành phố Vinh	155	
2	CQ HĐND - UBND thị xã Cửa Lò	71	
3	CQ HĐND- UBND huyện Quỳnh Lưu	84	
4	CQ HĐND - UBND Thị xã Hoàng Mai	70	
5	CQ HĐND - UBND thị xã Thái Hoà	72	

6	CQ HĐND - UBND huyện Nghĩa Đàn	81	
7	CQ HĐND - UBND huyện Diễn Châu	90	Giảm dần để tương đương các huyện
8	CQ HĐND- UBND huyện Yên Thành	84	
9	CQ HĐND - UBND huyện Nghi Lộc	82	
10	CQ HĐND - UBND huyện Nam Đàn	82	
11	CQ HĐND - UBND huyện Hưng Nguyên	80	
12	CQ HĐND-UBND huyện Thanh Chương	84	
13	CQ HĐND - UBND huyện Đô Lương	81	
14	CQ HĐND - UBND huyện Anh Sơn	78	
15	CQ HĐND - UBND huyện Con Cuông	79	
16	CQ HĐND - UBND huyện Tương Dương	79	
17	CQ HĐND - UBND huyện Kỳ Sơn	86	Giảm dần để tương đương các huyện
18	CQ HĐND - UBND huyện Tân Kỳ	81	
19	CQ HĐND - UBND huyện Quỳnh Hợp	81	
20	CQ HĐND - UBND huyện Quỳnh Châu	76	
21	CQ HĐND- UBND huyện Quế Phong	76	
	Tổng	3.756	

HĐND TỈNH NGHỆ AN